

Bản án số: 139A/2024/HSST
Ngày 12/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phú - Giáo viên nghỉ hưu

Bà Ngô Thùy Phương – Cán bộ nghỉ hưu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2024/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Trương Công Th, sinh năm 1998; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn G, xã A, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông Trương Công T và con bà Trương Thị T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2024 đến ngày 28/6/2024 được áp dụng biện pháp ‘Bảo lãnh’. Có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Công Đ, sinh ngày 10/02/2008; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn G, xã A, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông Trương Công T và con bà Trương Thị T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2024 đến ngày 28/6/2024 được áp dụng biện pháp ‘Bảo lãnh’. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện cho bị cáo Trương Công Đ:

Ông Trương Công T, sinh năm 1978 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã A, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

Người bào chữa cho bị cáo Trương Công Đ.

Bà Nguyễn Thị Trang – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

* *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn a, xã Tr, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y, xã Tr, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/5/2024, Công an thị xã Quế Võ nhận được đơn trình báo của Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1994, HKTT: Thôn a, xã Tr, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định về việc: Ngày 04/4/2024, Anh Nh để xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu vàng – đen – trắng, BKS 18L1- 095.06 tại khu vực sân khu trọ của gia đình chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1986 ở khu Giang Liễu, phường Phường Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/4/2024 thì anh phát hiện chiếc xe đã bị kẻ gian trộm cắp mất.

Sau khi nhận được đơn trình báo của Anh Nh, Cơ quan điều tra tiến hành các biện pháp nghiệp vụ triệu tập các đối tượng Trương Công Th và Trương Công Đ để xác minh làm rõ. Ngày 18/5/2024, Th và Đ đã đến đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Đ và Th thuê trọ tại khu nhà trọ của chị Nguyễn Thị D từ tháng 12/2023. Đến tháng 3/2024, Th đi làm về thì nhặt được một chùm chìa khóa trong đó có chìa khóa xe mô tô ở hành lang tầng 1 khu nhà trọ. Trong vài ngày tiếp theo, Th quan sát thấy xe mô tô HONDA Wave RSX, BKS 18L1-095.06 vẫn dựng ở khu vực nhà xe mà không di chuyển nên Th lấy chìa khóa nhặt được hôm trước cắm thử vào ổ khóa xe thì thấy xe khởi động được. Tuy nhiên, do Th làm việc ca đêm và không gặp được ai ở khu nhà trọ để hỏi nên Th đã cất chìa khóa đi. Đến ngày 03/4/2024, Th vẫn thấy chiếc xe trên dựng ở khu nhà trọ thì nghĩ là chủ xe đã rời đi nên Th nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô Honda Wave RSX, BKS 18L1-095.06 bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Rạng sáng ngày 05/4/2024, Th bảo Đ dọn đồ đạc cá nhân để về (mục đích để Th trộm cắp xe xong sẽ trốn đi luôn). Khoảng 5 giờ 20 phút cùng ngày, Th đi xuống nhà để xe của khu nhà trọ rồi dắt chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, BKS 18L1- 095.06 ra khu vực cổng khu nhà trọ. Đ thấy Th trộm cắp xe thì cũng đồng ý, đồng thời mở cổng để Th dắt xe ra và đóng cổng lại cho chuông báo động không kêu. Sau đó, Th điều khiển xe chở Đ đi theo hướng thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi đến khu vực Bến xe Từ Sơn, Th bảo Đ xuống xe đợi để Th mang xe đi bán. Th điều khiển xe đến cửa hàng sửa xe của Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1988, HKTT: Thôn Y, xã Tr, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh ở thôn Phú Đức, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, Th nói với Anh K đây là xe của Th và đã bị rơi mất giấy tờ nhưng không có nhu cầu sử dụng nên muốn bán. Anh K kiểm tra ổ khóa xe thì thấy không có dấu hiệu bị cạy phá, đồng thời thấy Th có chìa khóa xe nên đã đồng ý mua xe với

giá 1.400.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền trên, Th và Đ đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 18/5/2024, Anh K giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX màu vàng – đen - trắng, BKS: 18L1-095.06, số khung Y-016095, số máy Y-5248530 và 01 chìa khóa xe.

Tại kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã Quế Võ kết luận: “01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX, BKS: 18L1-095.06 tại thời điểm định giá có giá trị là 6.000.000 đồng.”

*** Xử lý vật chứng:**

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX màu vàng – đen - trắng, BKS: 18L1-095.06, kèm chìa khóa xe là tài sản của Anh Nh nên ngày 17/6/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại Anh Nh là phù hợp.

Vật chứng còn lại: không.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Anh Nh đã nhận lại xe và không yêu cầu Th, Đ phải bồi thường gì thêm.
- Đối với số tiền 1.400.000 đồng Th và Đ có được do bán xe cho Anh K, Anh K không yêu cầu Th, Đ phải trả lại số tiền trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ, Trương Công Th và Trương Công Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 100/CT -VKSQV ngày 28/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ truy tố Trương Công Th và Trương Công Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trương Công Th và Trương Công Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Trương Công Th từ 08 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 24 tháng.

- Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65; Điều 90; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt Trương Công Đ từ 05 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **12 đến 16 tháng**.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hành phạt bổ sung cho bị cáo Trương Công Th và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Công Đ.

Trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phát biểu của người bào chữa cho bị cáo Trương Công Đ:

Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Trương Công Đ. Bị cáo sinh ra trong gia đình có kinh tế khó khăn, người dân tộc. Khi phạm tội, Trương Công Đ mới được 16 tuổi 01 tháng 25 ngày. Do tuổi còn nhỏ, nhận thức pháp luật chưa được đầy đủ nên dễ dẫn đến con đường phạm tội. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo trung thực, tỏ ra ăn năn hối lỗi và được người bị hại xin được giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, 91, 101, 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình.

Các bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát, người đại diện của bị cáo Đ không tham gia tranh luận mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 5 giờ 20 ngày 05/4/2024, tại khu nhà trọ của chị Nguyễn Thị D ở khu Giang Liễu, phường Phường Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Trương Công Th và Trương Công Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu vàng – đen - trắng, BKS: 18L1-095.06 trị giá 6.000.000 đồng của Anh Nguyễn Văn Nh. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật thu giữ được cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận Trương Công Th và Trương Công Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Lợi dụng sơ hở của bị hại, bị cáo Trương Công Th và Trương Công Đ đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu vàng – đen - trắng, BKS: 18L1- 095.06 trị giá 6.000.000đ. Chỉ vì muốn có tiền tiêu sài cá nhân mà không phải lao động mà các bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi trộm cắp gây bức xúc, hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân trên địa bàn thị xã Quế Võ. Do vậy, cần thiết phải xét xử bị cáo mức án nghiêm tương xứng với các hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét về tính chất, vai trò của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Th là người nảy sinh có ý định chiếm đoạt tài sản là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt và một mình đem tài sản đi bán cho Anh Nguyễn Văn K nên bị cáo Th có vai trò chính. Bị cáo Đ biết bị cáo Th trộm cắp, đồng ý và giúp sức cho bị cáo Th trong việc trộm cắp xe nên bị cáo Đ có vai trò là đồng phạm giúp sức. Các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm nhưng chưa có sự câu kết chặt chẽ với nhau, chưa có sự bàn bạc cụ thể, phân công, phân nhiệm trong quá trình thực hiện tội phạm nên đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội “có tổ chức”.

[5] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:*

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Trương Công Th và Trương Công Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trương Công Th và Trương Công Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả cho người bị hại. Các bị cáo được người bị hại xin xem xét giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra, ông nội của các bị cáo là cụ Trương Ngọc Quyết được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và Huân chương chiến sĩ vẻ vang nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình hội đồng xét xử cũng cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Khi phạm tội, bị cáo Trương Công Đ là người dưới 18 tuổi. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trương Công Th và Trương Công Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/QN-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xét các bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính

quyền địa phương, gia đình cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Công Th.

Bị cáo Trương Công Đ là người dưới 18 tuổi nên cần áp dụng khoản 6 Điều 91 của Bộ luật hình sự: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Trách nhiệm dân sự*: Anh Nguyễn Văn Nh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên nên không đặt ra giải quyết.

Nguyễn Văn Kiên không yêu cầu bị cáo Th và Đ trả lại số tiền 1.400.000đ nên không đặt ra giải quyết.

[7] *Về vật chứng*: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX màu vàng – đen - trắng, BKS: 18L1-095.06, kèm chìa khóa xe là tài sản của Anh Nh nên ngày 17/6/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại Anh Nh là phù hợp.

Đối với Anh Nguyễn Văn K đã mua chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, BKS: 18L1-095.06 do Th mang đến bán. Quá trình điều tra xác định Anh K không biết chiếc xe trên là tài sản do Th, Đ trộm cắp mà có được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với Anh K mà chỉ nhắc nhở là phù hợp.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trương Công Th và Trương Công Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trương Công Th 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65; Điều 90; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trương Công Đ 05 (Năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Công Th và Trương Công Đ cho Ủy ban nhân dân xã Ái Thượng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Trương Công Th và Trương Công Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Người bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án, VKS tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS thị xã Quế Võ;
- Sở Tư pháp Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Ái Thượng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Liên